

Số: 120/CTr-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 23 tháng 3 năm 2022

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

Thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 12/11/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVI về chuyển đổi số tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2025, định hướng đến năm 2030

Thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 12 tháng 11 năm 2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVI về Chuyển đổi số tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành Chương trình hành động với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động của toàn tỉnh, quyết tâm thực hiện thành công các mục tiêu Nghị quyết đề ra.

- Cụ thể hóa các nội dung thực hiện thành công mục tiêu, chỉ tiêu Nghị quyết. Xác định rõ các nhiệm vụ chủ yếu, các giải pháp cụ thể và thiết thực gắn với kế hoạch tổ chức theo lộ trình nhằm đạt được kết quả cao nhất.

- Cụ thể hóa và triển khai có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đề ra tại Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” và Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 12/11/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVI về chuyển đổi số tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

2. Yêu cầu

- Người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương trực tiếp phụ trách, chỉ đạo toàn diện công tác chuyển đổi số trong ngành, lĩnh vực, địa phương.

- Chuyển đổi số phải tuân thủ nguyên tắc hạ tầng dùng chung; Cơ sở dữ liệu tập trung; Dữ liệu số đi trước làm điều kiện tiên quyết; Quy trình số phải dựa vào tính sẵn sàng của dữ liệu số, đảm bảo tính cập nhật liên tục, kịp thời; Báo cáo số là công cụ quan trọng trong chỉ đạo điều hành; Kết quả công việc dựa vào dữ liệu số làm căn cứ chính để đánh giá; Dịch vụ số kết nối người dân, doanh nghiệp là mục tiêu phải hướng đến của các cấp, các ngành, các địa phương.

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp và người dân trong việc thực hiện chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Hoàn chỉnh mô hình chính quyền số đến năm 2025, hình thành xã hội số và phát triển kinh tế số làm động lực phát triển kinh tế xã hội của tỉnh trong giai đoạn tới.

2. Mục tiêu cụ thể

Bám sát mục tiêu Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 12 tháng 11 năm 2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVI về Chuyển đổi số tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, các ngành các cấp tổ chức triển khai thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu mà Nghị quyết đã đề ra.

III. ĐỊNH HƯỚNG NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Hoàn thiện thể chế về chuyển đổi số

- Bám sát các văn bản của Trung ương, Bộ Thông tin và Truyền thông, cụ thể hóa tại địa phương đảm bảo nguyên tắc kịp thời, rõ ràng, phù hợp với thực tiễn và phát huy các thế mạnh của tỉnh đã sẵn có.

- Ban hành các quy trình, quy chuẩn, tiêu chí làm cơ sở để xác định rõ trách nhiệm, phương thức triển khai, cơ sở đánh giá chất lượng hiệu quả công tác chuyển đổi số đến tận ngành, địa phương.

- Ban hành các chính sách, cơ chế khuyến khích phát triển doanh nghiệp số, chuyển đổi số trong doanh nghiệp và nguồn nhân lực số.

2. Nâng cao nhận thức về chuyển đổi số

- Nâng cao nhận thức, xác định vai trò người đứng đầu đơn vị quyết định thành công cho công cuộc chuyển đổi số, trực tiếp chỉ đạo và điều hành toàn diện nhiệm vụ chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Tập trung các giải pháp nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức cơ quan nhà nước trong chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số. Xây dựng các chuyên mục tuyên truyền về kế hoạch và kết quả thực hiện chuyển đổi số của các ngành, địa phương trên Cổng thông tin điện tử và trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị.

- Triển khai cách giải pháp nâng cao nhận thức cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh trong việc ứng dụng công nghệ số trong hoạt động sản xuất kinh doanh, tham gia cung cấp dịch vụ số cho người dân, xã hội, thúc đẩy phát triển doanh nghiệp số, kinh tế số.

- Ưu tiên nâng cao nhận thức cho người dân, kỹ năng thúc đẩy thói quen sử dụng và khai thác thông tin, dịch vụ số trong xã hội. Nâng cao kỹ năng đảm bảo an toàn thông tin trên môi trường số.

- Nâng cao nhận thức cơ quan báo chí, truyền thông của địa phương trong công tác chuyển đổi số về công tác báo chí, truyền thông.

3. Phát triển hạ tầng đủ năng lực triển khai chuyển đổi số

a) Hạ tầng Chính quyền số

- Hoàn chỉnh hạ tầng dùng chung, cơ sở dữ liệu tập trung của tỉnh theo mô hình điện toán đám mây đủ năng lực phục vụ cho công tác chuyển đổi số. Tuyệt đối không hình thành các hệ thống dùng riêng tại các cơ quan, đơn vị, địa phương trừ các trường hợp đặc biệt có phê duyệt của UBND tỉnh.

- Chuẩn hóa hệ thống hạ tầng dự phòng nóng đảm bảo sẵn sàng hỗ trợ khẩn cấp cho hạ tầng dùng chung. Phối kết hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông cùng các doanh nghiệp công nghệ triển khai hệ thống hạ tầng dự phòng thảm họa. Xây dựng kịch bản diễn tập thường xuyên hàng năm.

- Đẩy mạnh giải pháp thuê dịch vụ đối với các loại dữ liệu lưu trữ có thời gian và những dữ liệu ít yêu cầu phải bảo mật cao, các dữ liệu không yêu cầu lưu trữ sau thời gian vận hành, tác nghiệp.

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương đẩy mạnh đầu tư hạ tầng đường truyền CPNet đảm bảo dung lượng truy cập theo yêu cầu của chuyển đổi số.

- Sớm hình thành các chương trình, đề án chuyển đổi hạ tầng WAN dùng chung của tỉnh thông qua CPNet sang hạ tầng WAN kết nối cấp quang.

- Xây dựng mô hình công sở số, trong đó ưu tiên hạ tầng phòng họp số kết hợp với thiết chế phòng điều hành số tại các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố Huế.

- Hiện đại hóa hạ tầng đầu cuối cho cán bộ, công chức, viên chức theo hướng trang thiết bị có tính di động phù hợp với yêu cầu chuyển đổi số.

b) Hạ tầng xã hội số, kinh tế số

- Phát triển hạ tầng số cho xã hội, chú trọng đến mạng lưới quy hoạch trạm BTS phát triển mạng tốc độ cao 4G, hướng đến phủ sóng 5G trên địa bàn tỉnh.

- Khuyến khích phát triển hệ thống Wifi công cộng theo phương án kết hợp giữa nhà nước với doanh nghiệp và các thành phần khác.

- Huy động các nguồn lực, tăng cường sự hỗ trợ của Trung ương, các doanh nghiệp sớm hoàn thành mục tiêu phủ sóng điện thoại di động thông minh cho toàn bộ người dân có đảm bảo điều kiện sử dụng.

4. Hoàn thiện chính quyền điện tử, phát triển chính quyền số

- Triển khai 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện mức độ 4. Triển khai 100% quy trình xử lý và kết quả dịch vụ hành chính công được thực hiện trên môi trường số và số hóa. Đảm bảo tính liên kết và kế thừa dữ liệu đã số hóa có liên quan phục vụ xử lý các hồ sơ. Nâng cao chất lượng cơ chế thúc đẩy dịch vụ công như dịch vụ bưu chính công ích, thanh toán không dùng tiền mặt.

- Tái cấu trúc các hệ thống thông tin điều hành phục vụ phát triển chính quyền số như hệ thống quản lý văn bản và điều hành công việc, các phần mềm dùng chung. Ưu tiên trước hết là tái cấu trúc các hệ thống thông tin quản lý phục vụ dùng chung toàn tỉnh có mục tiêu cụ thể như hệ thống quản lý cán bộ, công chức, viên chức; hệ thống quản lý đất đai, hệ thống thông tin quản lý của các ngành.

- Đổi mới phương thức làm việc, đánh giá kết quả thực thi công vụ trong đó quy trình số là bắt buộc, báo cáo số là hình thức phổ biến, dữ liệu số là tài liệu kiểm chứng phục vụ công tác kiểm tra, đánh giá kết quả công việc. Áp dụng phổ biến phương thức chữ ký số trong quá trình chuyển đổi số.

5. Triển khai chiến lược hình thành dữ liệu số, chuẩn hóa quy trình số và sẵn sàng cung cấp dữ liệu số

- Chuẩn hóa hệ thống các dữ liệu dùng chung theo hướng phân công rõ trách nhiệm của ngành chủ trì và dữ liệu được lưu trữ tập trung ngay từ đầu tại hạ tầng dùng chung của tỉnh và chia sẻ cho các hệ thống thông tin khác và dữ liệu quốc gia thông qua nền tảng tích hợp, chia sẻ của tỉnh (LGSP).

- Dữ liệu chuyên ngành của các sở, ban, ngành được số hóa, chuyển đổi có cấu trúc theo danh mục dữ liệu cấp tỉnh được Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành kết hợp với chức năng, nhiệm vụ quản lý ngành theo quan điểm số hóa dữ liệu đi trước, có trước làm cơ sở để quyết định có các nội dung tiếp theo trong quy trình chuyển đổi số.

- Thay đổi phương thức điều tra, khảo sát xã hội theo hướng dữ liệu số đi trước. Tất cả các hoạt động điều tra, khảo sát số liệu đều thực hiện bằng hình thức eForm (biểu mẫu điện tử) và dữ liệu số thông qua hệ thống dùng chung của tỉnh.

- Tận dụng tối đa nguồn lực của doanh nghiệp và người dân trong quá trình ứng dụng công nghệ số, ưu tiên tích hợp các tiện ích trong Hue-S để thu hút người dân, doanh nghiệp tham gia cung cấp dữ liệu số, làm giàu, làm mới dữ liệu số.

- Triển khai nền tảng LGSP trong việc kết nối, chia sẻ, liên thông dữ liệu thống nhất trên toàn tỉnh. Kết nối, liên thông dữ liệu với các hệ thống Bộ, ngành

Trung ương. Triển khai Công dữ liệu mở chia sẻ phục vụ cho nhà nước, danh nghiệp phát triển công nghệ, dịch vụ số phục vụ chuyển đổi số.

- Đổi mới phương thức, hoạt động kiểm tra chuyên ngành, kiểm tra chuyên môn nghiệp vụ, kiểm tra kết quả thực hiện công việc được thực hiện trên dữ liệu số thông qua các nền tảng số.

6. Thúc đẩy phát triển xã hội số, kinh tế số

- Nâng cấp nền tảng Hue-S theo hướng cung cấp toàn diện các dịch vụ số của cơ quan nhà nước cho doanh nghiệp và người dân; Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp tích hợp dịch vụ số cho người dân, xã hội nhằm thúc đẩy hình thành xã hội số; Các tiện ích mua sắm thanh toán hàng hóa, dịch vụ thanh toán trực tuyến để thúc đẩy phát triển kinh tế số trên địa bàn tỉnh. Hoàn thiện các giải pháp kết nối hỗ trợ trong công tác phòng chống thiên tai, bão lụt và dịch bệnh.

- Tập trung nguồn lực xây dựng phát triển Khu công nghệ thông tin tập trung để thúc đẩy phát triển doanh nghiệp số, nhân lực số. Xây dựng, ban hành các chính sách thu hút đầu tư phát triển doanh nghiệp số tạo động lực phát triển các sản phẩm, giải pháp thúc đẩy chuyển đổi số. Triển khai có hiệu quả các chương trình chuyển đổi số cho doanh nghiệp nhằm tối ưu hoạt động doanh nghiệp, đa dạng hóa về dịch vụ số được cung cấp từ các doanh nghiệp.

- Đẩy mạnh phát triển, tích hợp triển khai các giải pháp thanh toán không dùng tiền mặt, đặc biệt triển khai các giải pháp Mobile Money cho các đối tượng khó tiếp cận công nghệ, vùng xa, vùng sâu. Sớm hình thành phương thức và văn hóa tiêu dùng mới trong xã hội.

- Triển khai sàn thương mại điện tử theo hướng khai thác sử dụng nền tảng công nghệ quốc gia được công bố trong đó chú trọng đến hai sàn thương mại điện tử là “Voso.vn” và “Postmart.vn”. Tạo điều kiện phát triển mạnh dịch vụ Bưu chính số trong logistics và thương mại điện tử.

- Ưu tiên tập trung phát triển xã hội số trong các lĩnh vực trọng điểm như: Thông tin và truyền thông; Văn hóa, Y tế, Giáo dục, Du lịch, Nông nghiệp nông thôn, Giao thông, Khoa học và công nghệ. Khuyến khích các ngành chủ động tranh thủ nguồn lực từ các Bộ ngành, Trung ương và xã hội hóa trong công tác chuyển đổi số hình thành xã hội số trong các ngành, lĩnh vực quản lý.

7. Phát triển nguồn nhân lực số

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương chú trọng và đảm bảo mục tiêu 100% cơ quan, đơn vị, địa phương có bố trí nhân lực chuyên trách chuyển đổi số, an toàn thông tin. Thường xuyên quan tâm đào tạo, nâng cao năng lực và kỹ năng cho đội ngũ nhân sự này.

- Đại học Huế, các trường đại học, cao đẳng, các cơ sở đào tạo phối kết hợp chặt chẽ với doanh nghiệp, cơ quan nhà nước đổi mới, đa dạng và linh động

triển khai các chương trình phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển các doanh nghiệp số, chuyển đổi số của doanh nghiệp, phát triển công nghiệp công nghệ thông tin. Xây dựng các chính sách, chương trình đãi ngộ để thu hút các chuyên gia, nhân sự cao cấp tham gia vào hoạt động chuyển đổi số của tỉnh.

- Xây dựng kế hoạch đưa chương trình chuyển đổi số vào đào tạo về kiến thức, kỹ năng số cho học sinh các cấp học.

8. Phát triển dịch vụ đô thị thông minh

- Xây dựng và phát triển các giải pháp trí tuệ nhân tạo (AI) dùng chung phục vụ cho bài toán phân tích dữ liệu số.

- Triển khai hệ thống thu thập dữ liệu IoT tập trung, toàn diện từ đó triển khai các bài toán phân tích chia sẻ cho các ngành, các cấp nhằm tối ưu hệ thống và sử dụng dùng chung thống nhất.

- Đầu tư giải pháp dữ liệu lớn tại Trung tâm hạ tầng dùng chung của tỉnh phục vụ cho việc phân tích dữ liệu các sở, ban, ngành, hình thành các báo cáo số và hỗ trợ phát triển các giải pháp dịch vụ đô thị thông minh.

- Hình thành nền tảng điều hành thông tin minh theo hướng tích hợp kết quả chuyển đổi số các ngành, phát triển tích hợp các dịch vụ có sử dụng các công nghệ thông minh như AI, IoT, BigData,... phục vụ cho hoạt động chính quyền số, kết nối với doanh nghiệp và người dân.

- Phát triển mạng lưới đường dây nóng 19001075 trên nền tảng viễn thông đến tận cấp xã, phường, thị trấn. Áp dụng trí tuệ nhân tạo hỗ trợ và ngày càng mở rộng trong các lĩnh vực hướng đến thay thế dần cho nhân sự trực tiếp vận hành.

- Nghiên cứu và áp dụng giải pháp chuỗi khối (Blockchain) cho các nền tảng số, bài toán quản lý phù hợp với nhu cầu, cấp thiết và đảm bảo phù hợp với thực tiễn.

- Xây dựng, triển khai Đề án xây dựng chính quyền số và phát triển dịch vụ đô thị thông minh tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

9. Đảm bảo an toàn thông tin trong chuyển đổi số

- Hình thành Trung tâm giám sát, điều hành an toàn, an ninh mạng (SOC) trực thuộc Trung tâm Giám sát, điều hành đô thị thông minh đảm bảo theo tiêu chí chuyển đổi số. Phối hợp với các cơ quan, tổ chức an toàn thông tin của Trung ương, Bộ Thông tin và Truyền thông, doanh nghiệp triển khai các giải pháp đảm bảo an toàn thông tin cho chuyển đổi số.

- Tập trung hoàn thiện xác thực định danh công dân khi tham gia vào các nền tảng số đảm bảo theo quy định của Chính phủ. Quy định bắt buộc áp dụng chữ ký số trong việc luân chuyển, trao đổi dữ liệu số của cán bộ công chức, viên

chức trong thực thi công vụ. Khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng chữ ký số công cộng trong các giao dịch số.

- Triển khai đồng bộ các giải pháp đảm bảo an toàn thông tin: hệ thống phòng chống virus tập trung, phòng chống mã độc, mô hình bảo đảm an toàn thông tin mạng 4 lớp. Định kỳ tổ chức đánh giá mức độ an toàn thông tin cho các nền tảng số của tỉnh.

- Tổ chức triển khai toàn diện các các giải pháp, ứng dụng quốc gia về an toàn thông tin cho cơ quan nhà nước, người dân và doanh nghiệp.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Thừa Thiên Huế theo dõi, giám sát, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện các nội dung của Chương trình hành động.

2. Giao Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì triển khai hạ tầng, nền tảng số, giải pháp thông minh dùng chung; làm việc với các sở, ban, ngành, các đơn vị, địa phương xác định rõ danh mục nhiệm vụ hàng năm về chuyển đổi số đảm bảo tính hiệu quả và có lộ trình cụ thể, các hạng mục ưu tiên, trọng điểm cần triển khai trước.

3. Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Huế:

- Căn cứ Chương trình hành động để xây dựng, ban hành kế hoạch chi tiết thực hiện (đối với các cơ quan, đơn vị chưa ban hành Kế hoạch ứng dụng CNTT và chuyển đổi số) hoặc bổ sung, điều chỉnh (đối với các cơ quan, đơn vị đã ban hành Kế hoạch ứng dụng CNTT và chuyển đổi số) trong đó xác định cụ thể mục tiêu, phân công rõ nhiệm vụ, trách nhiệm phải thực hiện để bảo đảm hoàn thành tốt các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

- Chủ động nâng cao trách nhiệm, quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc tổ chức, thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ về ứng dụng CNTT, gắn mục tiêu, nhiệm vụ chuyển đổi số với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh của các cấp, các ngành; lấy kết quả lãnh đạo, chỉ đạo ứng dụng CNTT, thực hiện chuyển đổi số, phục vụ xây dựng chính quyền số, kinh tế số và xã hội số là một tiêu chí đánh giá trách nhiệm và bình xét thi đua, khen thưởng đối với người đứng đầu các cơ quan, địa phương, đơn vị.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tăng cường công tác tuyên truyền, vận động để cả hệ thống chính trị tích cực tham gia thực hiện thắng lợi các mục tiêu đề ra.

5. Giao Sở Kế hoạch đầu tư, Sở Tài chính phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông xác định danh mục chương trình, dự án hàng năm để bố trí nguồn lực đảm bảo tối thiểu 1% tổng chi ngân sách cho hoạt động chuyển đổi số của tỉnh.

6. Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố đảm bảo mức tổng cho hàng năm cho công tác chuyển đổi số tối thiểu 1% trong kinh phí được phân bổ hoạt động thường xuyên và sự nghiệp của đơn vị.

7. Các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện nghiêm chế độ báo cáo định kỳ hàng năm (trước ngày 05 tháng 12) tổng hợp báo cáo, đánh giá tình hình triển khai, kết quả thực hiện Chương trình hành động này và kế hoạch của cơ quan, đơn vị mình, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng thời gửi Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp. Định kỳ hàng năm tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện và kịp thời đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp) giải quyết những vấn đề vướng mắc, phát sinh vượt thẩm quyền./.

Nơi nhận:

- Như Mục IV;
 - Bộ Thông tin và Truyền thông;
 - Thường trực Tỉnh ủy
 - Thường trực HĐND tỉnh;
 - Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
 - Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
 - UBMT Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
 - Các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
 - Các DN bưu chính, viễn thông;
 - VP: CVP, các PCVP, các CV;
 - Lưu: VT, CN.
- (Báo cáo)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Phương



Phụ lục

DANH MỤC NHIỆM VỤ CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 12-NQ/TU NGÀY 12/11/2021 CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH KHÓA XVI VỀ CHUYỂN ĐỔI SỐ TỈNH THỪA THIÊN HUẾ ĐẾN NĂM 2025, ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030

(Kèm theo Chương trình hành động số: 120/CTr-UBND ngày 23 tháng 3 năm 2022 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế)

STT	Nội dung công việc	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Cấp trình/phê duyệt	Ghi chú
I	Hoàn thiện thể chế về chuyển đổi số					
1	Điều chỉnh, tích hợp quy định về chuyển đổi số, các quy định dùng chung, nền tảng số tích hợp và các văn bản liên quan nhằm thúc đẩy chuyển đổi số	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện	2021-2022	UBND tỉnh	
2	Ban hành các quy chuẩn cho việc phát triển, tích hợp, chia sẻ dữ liệu dùng chung	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện	2021-2022	UBND tỉnh	
3	Ban hành các quy định số hóa dữ liệu, triển khai quy trình số, vận hành nền tảng số chuyên ngành	Sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện	Sở Thông tin và Truyền thông	2022-2023	UBND tỉnh	
4	Tham mưu ban hành chính sách khuyến khích phát triển doanh nghiệp số và thúc đẩy phát triển kinh tế số trong doanh nghiệp	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Thông tin và Truyền thông	2022	UBND tỉnh	
5	Tham mưu ban hành cơ chế, chính sách khuyến khích, thu hút cán bộ chuyên trách về chuyển đổi số, an toàn thông tin	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở Tài chính, Sở Nội vụ	2022-2023	HĐND tỉnh, UBND tỉnh	
II	Nâng cao nhận thức về chuyển đổi số					

1	Chương trình nâng cao nhận thức chuyển đổi số cho người đứng đầu, lãnh đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện	2022-2023	UBND tỉnh	
2	Chương trình nâng cao nhận thức chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan nhà nước	Sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện	Sở Thông tin và Truyền thông	2022-2023	UBND tỉnh	
3	Chương trình nâng cao nhận thức chuyển đổi số trong doanh nghiệp, hợp tác xã	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Thông tin và Truyền thông, Sở NN&PTNT	2022-2024	UBND tỉnh	
4	Chương trình nâng cao nhận thức và hình thành kỹ năng số cho người dân và xã hội	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan báo chí truyền thông	2022-2025	UBND tỉnh	
III	Phát triển hạ tầng đủ năng lực triển khai chuyển đổi số					
1	Triển khai Đề án: Nâng cấp, xây dựng hạ tầng số dùng chung toàn tỉnh theo giải pháp điện toán đám mây, dữ liệu lớn	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện	2022-2024	HĐND tỉnh UBND tỉnh	
2	Hoàn thiện hạ tầng dự phòng nóng tại Cổng Thông tin điện tử nhằm hỗ trợ khẩn cấp cho hạ tầng dùng chung của tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	2022-2023	UBND tỉnh	
3	Tham mưu Đề án: Chuyển đổi hạ tầng WAN sang hạ tầng MAN theo phương thức kết nối cáp quang	Sở Thông tin và Truyền thông	Các doanh nghiệp cung cấp đường truyền	2022-2025	HĐND tỉnh UBND tỉnh	
4	Hiện đại hóa hạ tầng đầu cuối cho cán bộ, công chức, viên chức theo hướng trang thiết bị có tính di động phù hợp với yêu cầu chuyển đổi số	Các ngành, địa phương các cấp	Sở Tài chính	2022-2023	Các ngành, các cấp	
5	Phổ cập mạng 4G, phát triển mạng lưới 5G phủ sóng toàn tỉnh	Các doanh nghiệp viễn thông	Sở Thông tin và Truyền thông	2022-2025	Bộ TTTT UBND tỉnh	
6	Chương trình kết nối Internet đến 95% hộ gia đình. Phổ cập điện thoại thông minh trong dân	Các doanh nghiệp viễn thông	Sở Thông tin và Truyền thông	2022-2025	Bộ TTTT UBND tỉnh	

IV	Hoàn thiện chính quyền điện tử, phát triển chính quyền số					
1	Công bố 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4; 60% người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến; 100% quy trình số được vận hành giải quyết thủ tục hành chính	Văn phòng UBND tỉnh	Sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện	2022-2023	UBND tỉnh	
2	Tái cấu trúc hệ thống điều hành Chính quyền số: Quản lý văn bản và hồ sơ công việc, các phần mềm dùng chung, Hệ thống báo cáo số kết nối Chính phủ	Văn phòng UBND tỉnh	Sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện	2022-2023	UBND tỉnh	
3	Nâng cấp, hoàn thiện Cổng Dịch vụ công của tỉnh kết nối đồng bộ với Cổng Dịch vụ công quốc gia; Kết nối trực liên thông Tỉnh (LGSP) và Trực liên thông Quốc gia (NGSP) theo quy chuẩn, quy định Quốc gia	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện	2022-2023	UBND tỉnh	
4	Vận hành hệ thống báo cáo số liên thông từ cấp tỉnh đến cấp xã	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã	2022-2023	UBND tỉnh	
5	Triển khai đề án chuyển đổi phương thức làm việc trên nền tảng số	Sở Nội Vụ	Sở Thông tin và Truyền thông	2022-2024	UBND tỉnh	
6	Xây dựng công sở số trên nền tảng phòng họp số kết hợp thiết chế điều hành số	Sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện	Sở Thông tin và Truyền thông	2022-2023	UBND tỉnh	
V	Triển khai chiến lược hình thành dữ liệu số, chuẩn hóa quy trình số và sẵn sàng cung cấp dữ liệu số					
1	Chuẩn hóa dữ liệu dùng chung, đồng bộ dữ liệu Tỉnh và các Bộ, Ngành Trung ương qua nền tảng chia sẻ liên thông của tỉnh (LGSP) và của Quốc gia (NGSP)	Sở Thông tin và Truyền thông	Bộ Thông tin và Truyền thông và các cơ quan liên quan	2022-2025	Bộ TTTT UBND tỉnh	
2	Tổ chức triển khai Đăng ký, trình phê duyệt danh mục và tiến hành số hóa hoặc tái cấu trúc dữ liệu chuyên ngành từ dữ liệu phi cấu trúc	Sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh; UBND cấp huyện	Sở Thông tin và Truyền thông	2022-2023	UBND tỉnh	

	sang dữ liệu có cấu trúc theo danh mục dữ liệu bộ tiêu chí chuyên đổi số và bổ sung dữ liệu theo nhu cầu quản lý chuyên ngành trên nền tảng số hóa dùng chung của tỉnh					
3	Vận hành hệ thống thu thập dữ liệu số phục vụ công tác điều tra, khảo sát chuyên ngành tăng số E-Form dùng chung của tỉnh và Hue-S	Sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh; UBND cấp huyện	Sở Thông tin và Truyền thông	2022-2025	UBND tỉnh	
4	Phát triển nền tảng số, vận hành quy trình số và cung cấp dịch vụ số chuyên ngành	Sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh; UBND cấp huyện	Sở Thông tin và Truyền thông	2022-2025	UBND tỉnh	
VI	Thúc đẩy phát triển xã hội số, kinh tế số					
1	Triển khai Đề án: Nâng cấp toàn diện nền tảng số Hue-S trở thành công cụ phổ biến phục vụ triển khai chính quyền số, kết nối xã hội số và thúc đẩy kinh tế số	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện	2022-2025	UBND tỉnh	
2	Chương trình thúc đẩy phát triển doanh nghiệp số nhằm thu hút nhân lực số phục vụ Khu công nghệ thông tin tập trung của tỉnh	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Thông tin và Truyền thông	2022-2025	UBND tỉnh	
3	Triển khai sàn thương mại điện tử Quốc gia (Voso, Postmart); Thúc đẩy dịch vụ logistics trong phát triển thương mại kết nối đến cấp xã	Sở Thông tin và Truyền thông	Bưu Điện tỉnh, Viettel Thừa Thiên Huế, UBND cấp huyện	2022-2025	Bộ TT&TT UBND tỉnh	
4	Hoàn thiện dữ liệu, quy trình số và cung cấp dịch vụ số trong lĩnh vực Y tế; triển khai nền tảng số quốc gia do Bộ Y tế chủ trì.	Sở Y tế	Sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện	2022-2024	Bộ Y Tế UBND tỉnh	
5	Hoàn thiện dữ liệu, quy trình số và cung cấp dịch vụ số trong lĩnh vực Giáo dục; triển khai nền tảng số quốc gia do Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện	2022-2023	Bộ GD&ĐT UBND tỉnh	
6	Hoàn thiện dữ liệu, quy trình số và cung cấp dịch vụ số trong lĩnh vực Du lịch; triển khai nền tảng	Sở Du lịch	Sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện	2022-2023	Bộ VHTTDL	

	số quốc gia do Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch chủ trì.				UBND tỉnh	
7	Hoàn thiện dữ liệu, quy trình số và cung cấp dịch vụ số trong lĩnh vực Văn hóa; triển khai nền tảng số quốc gia do Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch chủ trì.	Sở Văn hóa, Thể thao	Sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện	2022-2025	Bộ VHTTDL UBND tỉnh	
8	Hoàn thiện dữ liệu, quy trình số và cung cấp dịch vụ số trong lĩnh vực Nông nghiệp và phát triển nông thôn; triển khai nền tảng số quốc gia do Bộ Nông nghiệp phát triển Nông thôn chủ trì.	Sở Nông nghiệp phát triển Nông thôn	Sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện	2022-2023	Bộ NNPTNT UBND tỉnh	
9	Hoàn thiện dữ liệu, quy trình số và cung cấp dịch vụ số trong lĩnh vực đất đai, tài nguyên và bản đồ GIS; triển khai nền tảng số quốc gia do Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện	2022-2025	Bộ TNMT UBND tỉnh	
10	Hoàn thiện dữ liệu, quy trình số và cung cấp dịch vụ số trong lĩnh vực thông tin, tuyên truyền, truyền thông; triển khai nền tảng số quốc gia do Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì.	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện	2022-2023	Bộ TTTT UBND tỉnh	
11	Hoàn thiện dữ liệu, quy trình số và cung cấp dịch vụ số trong lĩnh vực Khoa học công nghệ; triển khai nền tảng số quốc gia do Khoa học và công nghệ chủ trì.	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện	2022-2025	Bộ KH-CN UBND tỉnh	
12	Hoàn thiện dữ liệu, quy trình số và cung cấp dịch vụ số chuyên ngành khác	Sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện	Sở Thông tin và Truyền thông, UBND cấp huyện	2023-2025	UBND tỉnh	
VII	Phát triển nguồn nhân lực số					
1	Chương trình đào tạo nâng cao kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan nhà nước	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở Nội vụ	2022-2025	UBND tỉnh	

2	Chương trình đào tạo nhân lực số và chuyển đổi kỹ năng số từ các ngành nghề khác	Đại học Huế	Sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện	2022-2025	Bộ GDĐT UBND tỉnh	
3	Đề án Phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030	Sở Lao động – TB&XH	Sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện	2022-2025	UBND tỉnh	Đề cương theo QĐ số 1700/QĐ-UBND ngày 13/07/2021
4	Chương trình nâng cao kỹ năng cho người dân tiếp cận và khai thác dịch vụ trên môi trường số	Sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện	Sở Thông tin và Truyền thông	2022-2025		
VIII	Phát triển dịch vụ đô thị thông minh					
1	Triển khai đề án: Phát triển chính quyền số và dịch vụ đô thị thông minh giai đoạn 2021-2025 định hướng 2030 tỉnh Thừa Thiên Huế	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện	2022-2025	UBND tỉnh	
2	Vận hành các nền tảng hỗ trợ chuyển đổi số, cung cấp dịch vụ đô thị thông minh (Trí tuệ nhân tạo – AI; Internet vạn vật – IoT; Dữ liệu lớn - Big Data)	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện	2022-2025	UBND tỉnh	
3	Nghiên cứu giải pháp chuỗi khối (Blockchain) và các giải pháp công nghệ mới hỗ trợ chuyển đổi số và phát triển dịch vụ đô thị thông minh theo cơ chế vận hành thử	Sở Thông tin và Truyền thông	Doanh nghiệp công nghệ	2022-2025	UBND tỉnh	
4	Triển khai vận hành mô hình đô thị thông minh trong lĩnh vực xây dựng	Sở Xây dựng	Sở Thông tin và Truyền thông	2022-2025	Bộ XD UBND tỉnh	
5	Điều chỉnh lại mô hình, chức năng nhiệm vụ Trung tâm Giám sát, điều hành đô thị thông minh hướng phù hợp, thích ứng trong tình hình mới	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở Nội vụ	2022	UBND tỉnh	

IX	Đảm bảo an toàn thông tin trong chuyển đổi số					
1	Triển khai đề án đầu tư hạ tầng cho mô hình Trung tâm giám sát, điều hành an toàn, an ninh mạng (SOC)	Sở Thông tin và Truyền thông	Văn phòng UBND tỉnh	2022-2024	UBND tỉnh	
2	Xác thực định danh thông tin cá nhân thông qua hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; Tích hợp các dịch vụ số quản lý dân cư trên nền tảng Hue-S	Công an tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	2022-2024	Bộ CA UBND tỉnh	
3	Thúc đẩy ứng dụng chữ ký số trong các nền tảng Chính quyền số, các dịch vụ số doanh nghiệp cung cấp cho xã hội	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban ngành, địa phương các cấp, doanh nghiệp	2022-2025	UBND tỉnh	
4	Triển khai đồng bộ các giải pháp an toàn thông tin: hệ thống phòng chống virus tập trung, mô hình bảo đảm an toàn thông tin mạng 4 lớp	Sở Thông tin và Truyền thông	Các đơn vị liên quan	2022-2025	UBND tỉnh	
5	Đảm bảo 100% thiết bị máy tính công chức, viên chức khi tham gia kết nối mạng WAN đều triển khai hệ thống phòng chống virus, phòng chống mã độc	Các sở, ban ngành, địa phương các cấp	Sở Thông tin và Truyền thông	2022-2025	UBND tỉnh	
6	Phổ biến các ứng dụng quốc gia về an toàn thông tin cho người dân và doanh nghiệp; Nâng cao nhận thức kỹ năng khai thác thông tin an toàn trên không gian mạng cho nhà nước, doanh nghiệp và người dân	Sở Thông tin và Truyền thông	Các đơn vị liên quan	2022-2025	UBND tỉnh	